

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng
thuộc trách nhiệm thực hiện của Sở Giao thông vận tải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa
liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của
các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết
thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số
80/TTr-SGTVT ngày 05 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 02
thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc
trách nhiệm thực hiện của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 5064/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc trách nhiệm thực hiện của Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K19, KSTT^(Q).

Thao



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG
TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC TRÁCH NHIỆM
THỰC HIỆN CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	STT của QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	STT 01 Quyết định số 5064/QĐ-UBND ngày 20/12/2021	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh. (1.009972.000.00.00.H08)	Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm B (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận, giải quyết: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 17 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông xem xét, thông qua kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4449/QĐ-UBND ngày 30/11/2023
			Không quá 15 ngày đối với dự	1/2 ngày	Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận, giải quyết: 13 ngày, cụ thể:	01 ngày	1/2 ngày	

STT	STT của QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
			án nhóm C (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 12 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông xem xét, thông qua kết quả: 1/2 ngày.			
2	STT 02 Quyết định số 5064/QĐ-UBND ngày 20/12/2021	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (cấp tỉnh). (1.009973.000.00.00.H08)	Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận, giải quyết: 38 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 37 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông trình xem xét, thông qua kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4449/QĐ-UBND ngày 30/11/2023

STT	STT của QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
			Không quá 26 ngày đối với công trình cấp II (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận, giải quyết: 24 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông trình phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 23 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông xem xét, thông qua kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	
			Không quá 24 ngày đối với công trình cấp III (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	1/2 ngày	Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận, giải quyết: 22 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 21 ngày;	01 ngày	1/2 ngày	

STT	STT của QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
			<i>hợp lệ)</i>		3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông xem xét, thông qua kết quả: 1/2 ngày.			
			Không quá 16 ngày đối với công trình còn lại (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	Phòng Quản lý giao thông tiếp nhận, giải quyết: 14 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 13 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông xem xét, thông qua kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	
Tổng cộng: 02 TTHC								